TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14/12/2021
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Việt
Ông Trương Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 119/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2021/QĐST - HNGĐ ngày 23/11/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thọ B, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/6/2021, bản tự khai ngày 26/7/2021, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H đều trình bày:

Anh Nguyễn Thọ B trước đây đã có một đời vợ, chị cũng có một đời chồng, hai người đều đã ly hôn. Sau đó tự nguyện yêu nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/12/2015. Sau kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại nhà ở của anh B, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc chỉ được thời gian đầu, đến cuối năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh B bỏ bê chị không quan tâm, chăm sóc khi chị bị bệnh "ung thư nguyên bào nuôi sau chửa trứng", phải điều trị dài ngày tại bệnh viện, sau đó về nhà nghỉ ngơi và điều trị tiếp nhưng anh B không giúp đỡ

gì cả mà lại còn gây gỗ, xúc phạm, làm mất hết tình nghĩa vợ chồng nên chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Hiện tại chị xác định tình cảm giữa chị và anh B thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị H trình bày: Vợ, chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thọ B đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, kể cả giấy triệu tập phiên tòa lần thứ hai nhưng anh B vẫn không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn, mà không có lý do.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và kết quả hỏi tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Thọ B là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Thọ B có địa chỉ cư trú tại huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thọ B dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết thông báo, giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh B từ chối nhận và không đến tòa không có lý do. Như vậy, bị đơn đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình được pháp luật quy định. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì chị H và anh B đăng ký kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/12/2015 là hôn nhân hợp pháp.

[2.2]. Về mâu thuẫn: Theo trình bày của nguyên đơn chị H trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, thì cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh B thiếu trách nhiệm, không quan tâm, chăm sóc khi vợ ốm đau, bệnh tật, dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm sống, làm cho tình cảm vợ chồng phai nhạt, mất mát, không thể hàn gắn được.

[2.3]. Qua xem xét, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh B thực tế như chị H trình bày. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tạo điều kiện hòa giải nhiều lần để vợ chồng có thể thông cảm, bỏ qua những đố kị, mặc cảm cho nhau, cải thiện lại quan hệ hôn nhân, xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng anh B vẫn vắng mặt kể cả tại phiên tòa lần thứ hai, mặc dù Tòa án đã thực hiện biện pháp tống đạt hợp lệ nhưng anh B từ chối nhận nên phải niêm yết. Qua xác nhận của Công an xã T, anh B có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình và đang có mặt, làm ăn, sinh sống tại địa phương. Chứng tỏ anh B cố tình không chấp hành giấy triệu tập và thông báo của Tòa án, từ bỏ quyền lợi nghĩa vụ của mình, không có thiện chí hòa giải để bảo vệ hạnh phúc gia đình và không tha thiết hàn gắn tình cảm với chị H nữa.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H, anh B được ly hôn nhau là có căn cứ và phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.4]. Về con chung: Vợ, chồng không có con chung, chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H;

1. Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thọ B được ly hôn nhau;

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0001316 ngày 07/7/2021.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/12/2021), bị đơn anh Nguyễn Thọ B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã T (ĐKKH ngày 09/12/2015);
- Lưu: HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Thị Nhàn